

Số: 14/2022/QĐCNTTLH

Vũng Tàu, ngày 20 tháng 06 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC
BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị **Hồ Thị H** và anh **Lê Quang T**.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn **yêu cầu** ngày 08 tháng 04 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của **chị Hồ Thị H** và anh **Lê Quang T**.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 02 tháng 6 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người yêu cầu: **chị Hồ Thị H**, sinh năm 1983

Địa chỉ: C5L, phường T, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Người yêu cầu: **anh Lê Quang T**, sinh năm 1984

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày **02 tháng 6 năm 2022** có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày **02 tháng 6 năm 2022**, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: **chị Hồ Thị H** và **anh Lê Quang T** thuận tình ly hôn.

- Về con chung: chị H và anh T xác nhận có một con chung tên Lê Hồ Ngọc T, sinh ngày 17-01-200. Theo nguyện vọng của con và hai bên thỏa thuận,

chị H được quyền nuôi con chung là cháu T1, anh T không cấp dưỡng cho con. Anh T được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con không ai được cản trở.

Trên cơ sở lợi ích của con, trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 điều 84 Luật hôn nhân gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a, 7b, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND thành phố Vũng Tàu;
- THADS thành phố Vũng Tàu;
- Ủy ban nhân dân phường T, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Ngô Thị Minh Hải